TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST Ngày: 21-4-2023 V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Anh Thư ;

2/ Bà Võ Thị Hồng Tươi.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa***: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 337/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đậu Thị Thanh T, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ 2, khu phố Ô, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị đơn: Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 2, khu phố Ô, phường TT, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đậu Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn Đ và bà Đậu Thị Thanh T chung sống trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, đăng ký kết hôn ngày 18/7/2005 tại Uỷ ban nhân dân xã Hòa Sơn, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, quan T1 chăm sóc lẫn nhân nhưng thời gian gần đây vợ chồng thường bất đồng quan điểm sống, lối sống, hai bên không tìm được sự đồng cảm trong việc giải quyết các vấn đề gia đình, công việc và cuộc sống mặc dù gia đình hai bên

đã ra sức động viên. Vợ chồng cố hàn gắn để cùng giữ gìn tổ ấm nhưng đều không mang lại kết quả do mối bất hòa giữa vợ chồng đã quá trầm trọng. Nay, mâu thuẫn không thể khắc phục và ngày càng trầm trọng hơn, ảnh hưởng nhiều đến cuộc sống của cả hai. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, bà T yêu cầu được ly hôn với ông Đ.

Về con chung: Có 02 con chung gồm Hoàng Văn Cao T, sinh ngày 16/3/2006 và Hoàng Thị Thanh T1, sinh ngày 22/11/2012. Khi ly hôn, bà Đậu Thị Thanh T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông Hoàng Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn ông Hoàng Văn Đ đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên toà phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng, các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định.

Về nội dung: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng bà Đậu Thị Thanh T, ông Hoàng Văn Đ là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyên đơn bà Đậu Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Hoàng Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt ông Đ.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn Đ và bà Đậu Thị Thanh T là những người đủ điều kiện kết hôn, chung sống với nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, có đăng ký kết hôn theo quy định nên hôn nhân hợp pháp. Ông Hoàng Văn Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên hoà giải, tham gia phiên toà nhưng ông Hoàng Văn Đ không đến, cũng không có ý kiến gửi cho Tòa án, điều này cho thấy ông Hoàng Văn Đ không quan T1, không thiện chí, không mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng ông Hoàng Văn Đ, bà Đậu Thị Thanh T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn

nhân không đạt được nên bà Đậu Thị Thanh T yêu cầu được ly hôn với ông Hoàng Văn Đ là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Con chung còn nhỏ, hiện đang sống chung với Đậu Thị Thanh T, bà T có nguyện vọng tiếp tục nuôi con, cần thiết giao con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[2.3] Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Đậu Thị Thanh T không yêu cầu ông Hoàng Văn Đ cấp dưỡng nuôi con, là ý chí tự nguyện của T nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.4] Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đậu Thị Thanh T đối với bị đơn ông Hoàng Văn Đ như sau:

- Về hôn nhân: Bà Đậu Thị Thanh T được ly hôn ông Hoàng Văn Đ.

- Về con chung: Giao con chung tên Hoàng Văn Cao T và Hoàng Thị Thanh T1 cho bà Đậu Thị Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận tự nguyện của bà Đậu Thị Thanh T về việc không yêu cầu ông Hoàng Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hoàng Văn Đ và bà Đậu Thị Thanh T đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đậu Thị Thanh T phải nộp số tiền 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0006562 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bà Đậu Thị Thanh T đã thực hiện xong.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên (01);
- Các đương sự (03);
- Lưu: VT, HS (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hưởng